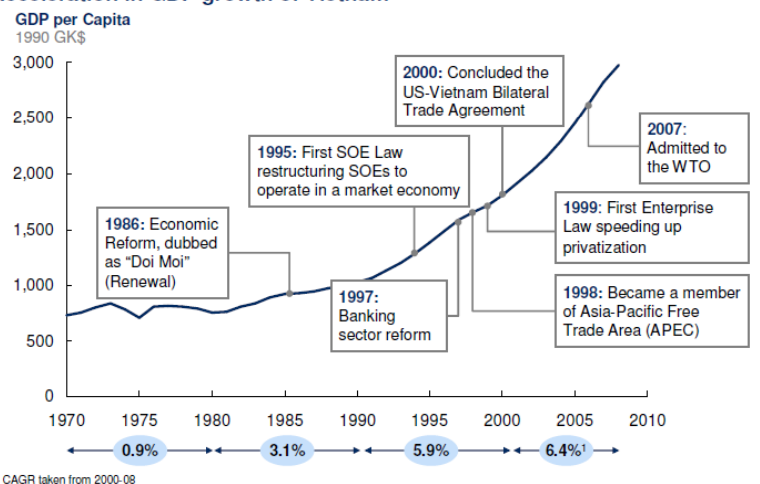


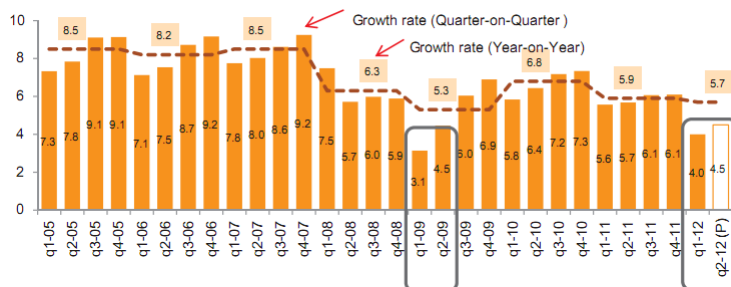
Những định hướng cơ bản tái cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng ở Việt nam 2013-2020

TS. Nguyễn Đình Cung
Viện quản lý kinh tế TW

The process of economic reform has led to a marked acceleration in GDP growth of Vietnam



Tăng trưởng GDP của Việt nam giảm đáng kể

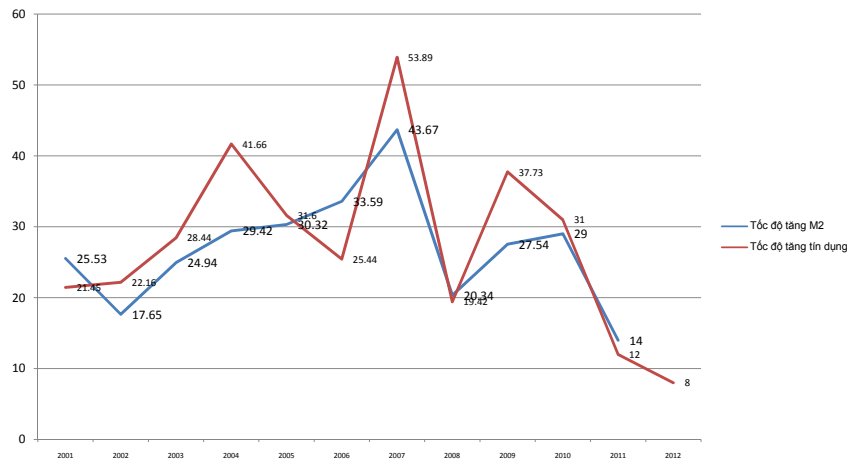


Source: GSO, World Bank staff estimates

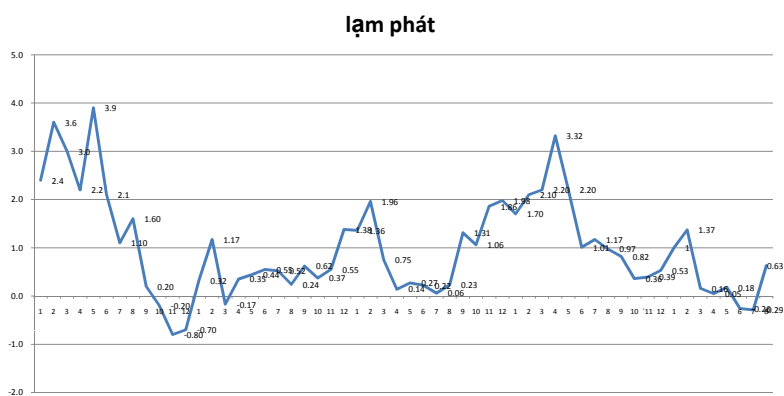
Năm 2007: khởi đầu thời kỳ suy giảm



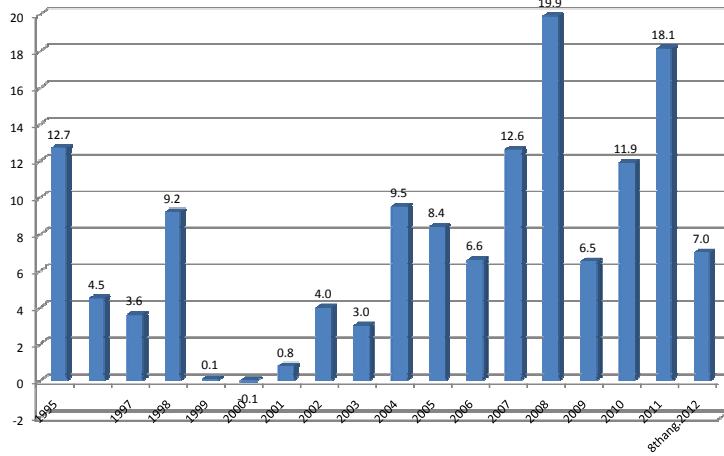
Năm 2007: khởi đầu thời kỳ suy giảm



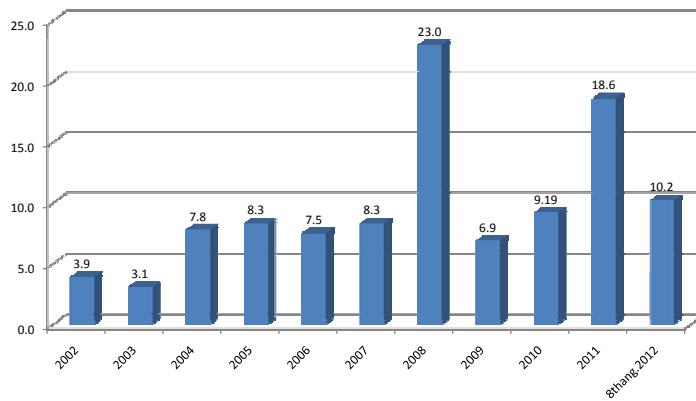
Lạm phát hàng tháng 1.2008-8.2012



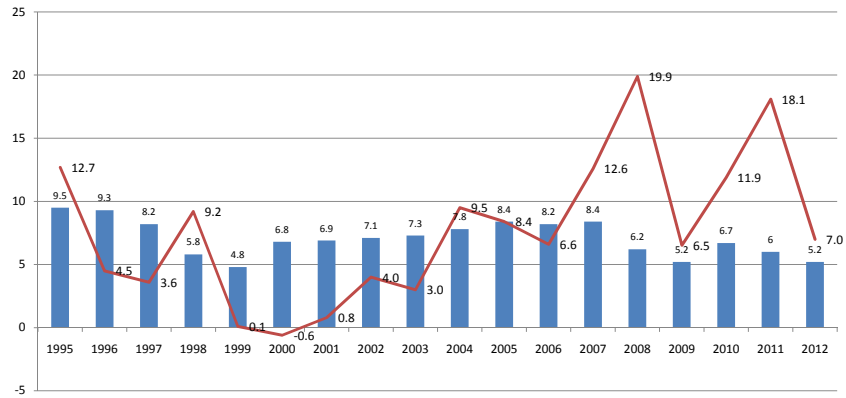
lạm phát so với tháng 12 năm trước



lạm phát bình quân so với cùng kỳ

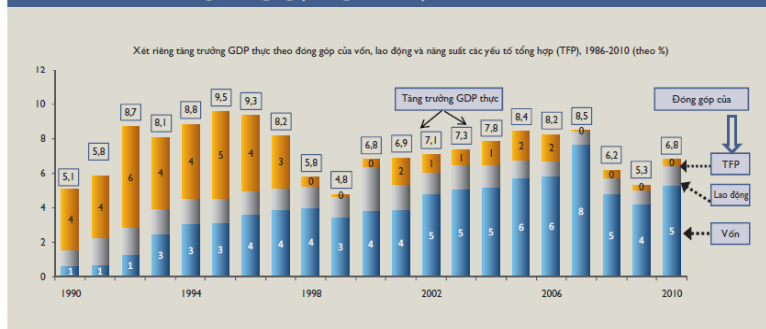


Tăng trưởng và lạm phát 1995-2012



Thay đổi, Thách thức và Trở ngại

Hình 1.2 Tăng trưởng ngày càng dựa vào yếu tố đầu vào sản xuất nhiều hơn



Người: CIEM (2010), Ước tính cho năm 2009 và 2010 do Ngân hàng Thế giới thực hiện

1) Năng suất giảm sút

2) Bất ổn kinh tế vĩ mô

3) Phát triển mạnh mẽ và sức ì thể chế

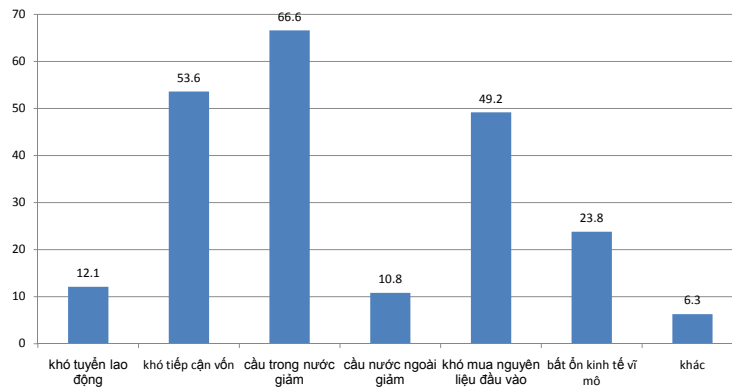
Vài nét về tình hình kinh tế 8 tháng 2012

- Lạm phát 2,86% so với tháng 12/2011; 10,4% so với 8 tháng cùng kỳ 2011;
- Tăng trưởng dự kiến 3 quý khoảng 4,8-4,9%;
- Tăng trưởng M2 10,3%; tín dụng 1,4% so với tháng 12.2011; vốn huy động tăng 10,26%; cán cân thanh toán quốc tế thặng dư 7,2 tỷ đô; nợ xấu hơn 200.000 tỷ, 8,6% tổng dư nợ
- Nhập siêu 62 triệu đô;
- Chỉ số công nghiệp 4,7% (cùng kỳ 2011/2010 7,3%); tổng mức bán lẻ tăng 17,5% thực tế, và 6,9% (loại trừ giá).
- Thu ngân sách tăng 1,7%, chi ngân sách tăng 18,6%; chi đầu tư phát triển tăng 10,7%;
- Đầu tư FDI thực hiện xấp xỉ cùng kỳ 2011(7,2 tỷ đô), tổng đầu tư xã hội tăng 8,6% so cùng kỳ(ước 9 tháng 7,8,6 nghìn tỷ, 35,2% GDP);
- Gia tăng tồn kho ở mức cao, tuy đang giảm: 35% (3), 32% (4), hơn 29% (5), và 26% (6) so với cùng thời điểm 2011
- Công ăn,việc làm, thất nghiệp??????

Doanh nghiệp: mất, còn cho đến 20.08.2012

- Đăng ký thành lập : 670041;
- Còn hoạt động: 470.443
- Đã giải thể, phá sản, ngừng hoạt động: 199.598;
 - Đã giải thể 84.948
 - Có đăng ký ngừng hoạt động 18542;
 - Ngừng hoạt động, nhưng không đăng ký 96108;
- 8 tháng.2012 đã giải thể+ngừng hoạt động 35843, = 18% tổng số giải thể, ngừng hoạt động, cao gấp đôi số giải thể bình quân hàng năm của 12 năm qua

Những khó khăn chủ yếu đối với doanh nghiệp và mức độ của chúng



Nguyên nhân

- Nguyên nhân bên ngoài: khủng hoảng, bất ổn, suy thoái kinh tế thế giới;
- Nguyên nhân bên trong, có ba tầng hay ba loại nguyên nhân:
 - Nguyên nhân trực tiếp: các giải pháp kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô (thắt chặt tài khóa, tiền tệ, tín dụng, lãi suất cao, hạn chế, khống chế vốn tín dụng cho các ngành nhạy cảm, “phi sản xuất”....) ← THẬT QUÁ MỨC?
 - Nguyên nhân của lớp tiếp theo đó chính là “tại sao có nghị quyết 11, có kết luận số 02”?
 - Vì trước đó, thả lỏng, tăng trưởng nóng → bong bóng thị trường → cầu ảo và quá mức thu nhập và trình độ thực tế của nền kinh tế → hình thành Cung cho cầu ảo → sai lệch lớn về Cung - Cầu (sai lệch về quy mô, về chủng loại và giá cả), không phù hợp với đòi hỏi của quá trình phát triển tiếp theo (có sai lầm về chính sách, điều hành, và có cả trách nhiệm của người đầu tư, doanh nghiệp).

Nguyên nhân

- Nguyên nhân cơ bản là yếu kém về cơ cấu, lạc hậu của mô hình tăng trưởng và hệ thống khuyến khích, hệ thống động lực thúc đẩy hành vi “trục lợi địa tô” thay vì đầu tư tạo ra lợi nhuận, nâng cao giá trị gia tăng.
 - Thay vì thực hiện các chính sách thay đổi hệ thống khuyến khích, thay đổi cơ cấu, chuyển đổi mô hình tăng trưởng, thì các chính sách kích thích kinh tế lại ưu tiên và chiếm ưu thế?;
- 2 yếu tố này đã làm cho phân bổ nguồn lực vốn đã sai lệch, kém hiệu quả trở nên sai lệch và kém hiệu quả hơn.

Các giải pháp thường được kiến nghị

- Tăng cầu:
 - Tăng chi tiêu công, nhất là đầu tư công, bù đắp thiếu hụt tiêu dùng tư nhân;
 - Đẩy nhanh giải ngân các dự án hiện có.
 - Mở rộng tín dụng, thậm chí kể cả hạ chuẩn cho vay, gồm cả tín dụng tiêu dùng; tăng hạn ngạch tín dụng; giảm nợ, khoanh nợ, xử lý nợ xấu
 - Giảm lãi suất cho vay;
 - Miễn, giảm và giãn thuế thu nhập doanh nghiệp, VAT;
- Giảm cung bằng cách tăng bảo hộ sản xuất trong nước, tăng hàng rào kỹ thuật, v.v...; hạn chế, tạm dừng đầu tư mới đối với những sản phẩm dư cung???? để “cứu” những dự án đã đầu gần xong, nhưng nhà máy chưa dùng hết công suất?.

Các giải pháp thường được kiến nghị

- Các kiến nghị loại này đều rất truyền thống, chỉ chú ý đến các nguyên nhân trực tiếp;
- Các giải pháp loại này sẽ không còn hiệu lực nữa, hoặc dư địa còn rất nhỏ; nếu mở quá, thì tác dụng rất ngắn hạn và lạm phát quay lại; nếu ở mức thấp, như đã làm, thì không có tác dụng. Ngoại lệ là “xử lý nợ xấu”.
- Phần lớn các kiến nghị về bản chất là muốn duy trì hiện trạng; mà hiện trạng đó là hệ quả của phân bổ nguồn lực méo mó, kém hiệu quả, không phù hợp với yêu cầu tái cơ cấu kinh tế và chuyển đổi mô hình tăng trưởng?

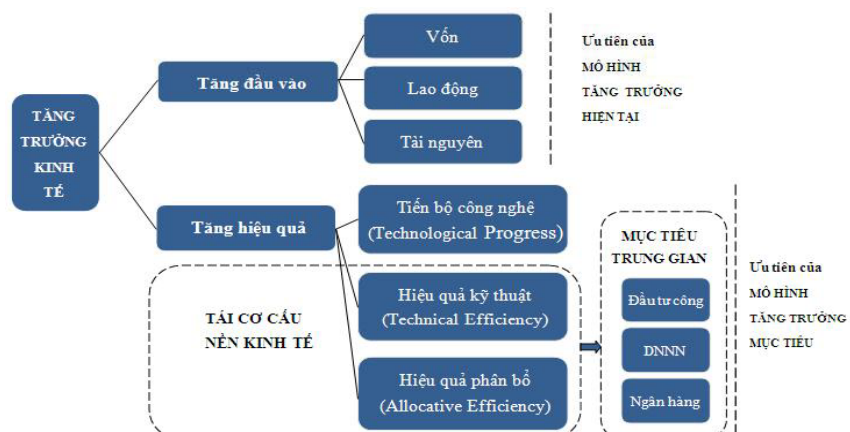
Các giải pháp thường được kiến nghị

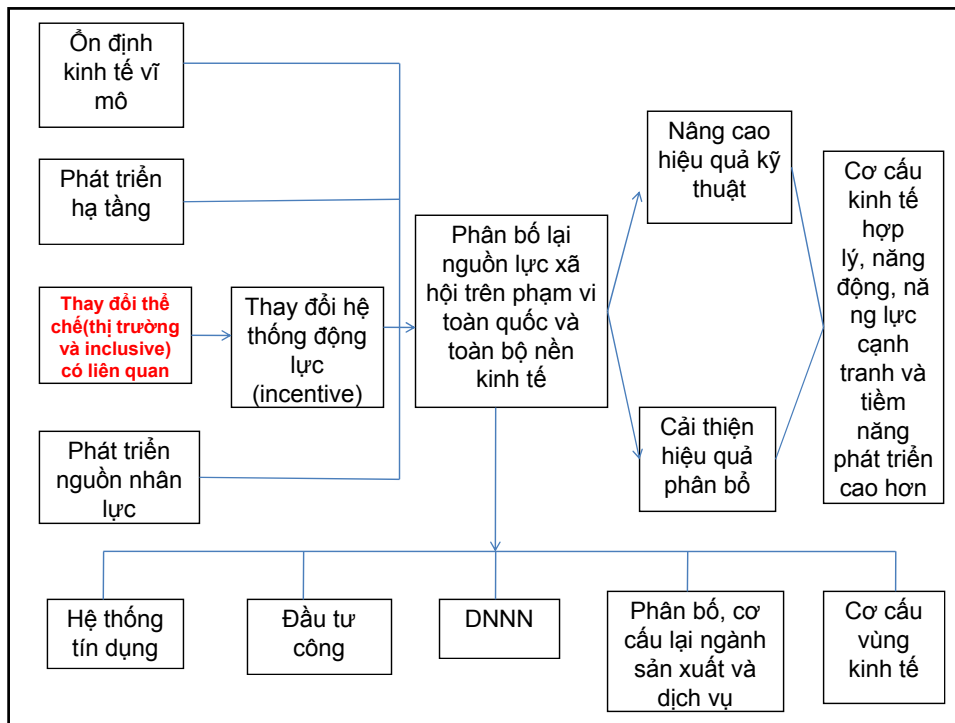
- Một số kiến nghị tăng hiệu quả đầu tư:
 - Không tăng vốn đầu tư, mà chủ yếu phân bổ vốn vào các dự án hiệu quả cao, có độ lan tỏa cao.... Tức là chú ý đổi mới, cải cách quản lý phân bổ và sử dụng vốn; tức là làm cái mới, thay thế cái hiện hành, tức là phân bổ lại ở quy mô khá lớn quyền lực và lợi ích. (nói dễ nhưng làm không dễ).
 - Tái cơ cấu DNNN, tập trung thoái vốn ngoài ngành...rất đúng → thu hẹp phạm vi ảnh hưởng của tập đoàn, mở rộng dư địa và cơ hội kinh doanh cho thành phần kinh tế khác. Đúng, nhưng cần chừa, do dự và chưa thực sự quyết liệt.
 - Ưu tiên cho một số lĩnh vực, một số loại doanh nghiệp (nghị quyết 13 CP và nghị quyết tiếp sau đó của QH là điểm hành loại này).
- Đây là những giải pháp tái cơ cấu một cách đơn lẻ, vụn vặt và thiếu hệ thống; giải pháp “trong hệ thống” chứ không phải giải pháp “thay đổi hệ thống”; là cần thiết nhưng không đủ để thay đổi, đưa nền kinh tế chuyển sang giai đoạn phát triển mới.

Không phải “cứu” doanh nghiệp mà là “cứu” nền kinh tế?; phải xử lý các nguyên nhân cơ bản và gốc rễ!

- Vấn đề cơ cấu, cơ bản và dài hạn: hiệu quả thấp, kém cạnh tranh ← nguồn lực phân bổ sai lệch và bất hợp lý ← hệ thống khuyến khích sai lệch ← thể chế kinh tế exclusive.
- Phải thay đổi đảo ngược lại, và chú ý vào:
 - Nâng cao hiệu quả, nâng cao năng suất, nâng cao năng lực cạnh tranh thay vì tiếp tục tập trung mở rộng quy mô về lượng;
 - Tạo ra năng lực sản xuất mới, nguồn cung mới thay vì tập trung vào khai thác nguồn cung dư thừa hiện nay, hay đầu tư dở dang.
 - Huy động và phân bổ lại nguồn lực ở vĩ mô, thay vì chỉ tập trung những tính toán đơn giản (tín dụng, m2, lãi suất, tổng đầu tư, thâm hụt ngân sách, ...) ở vĩ mô.
 - V.v...

Chuyển đổi mô hình tăng trưởng





Phải thay đổi cơ bản hệ thống khuyến khích

Hạn chế loại bỏ khu vực “kinh tế địa tô”- rent seeking.

- Chạy theo và lợi dụng các mối quan hệ thân hữu, xin cho để trục lợi;
- Lợi dụng độc quyền, lạm quyền để trục lợi;
- Đầu tư phục vụ nhóm lợi ích, tầm nhìn nhiệm kỳ và chia cắt
- Đầu tư mang tính đầu cơ, trục lợi; ngắn hạn và chụp giật;
- Đầu tư bầy đàn, chạy theo các giá trị ảo, “bong bóng thị trường”;

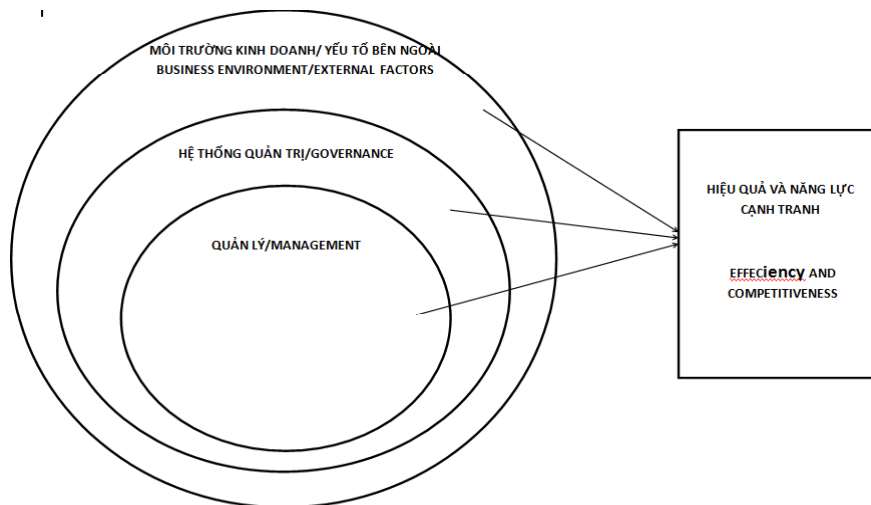
Bảo vệ, khuyến khích và mở rộng khu vực tạo ra lợi nhuận và giá trị gia tăng

- Kỹ năng và trí tuệ;
 - Đổi mới và sáng tạo, chấp nhận rủi ro;
 - Cạnh tranh bình đẳng, minh bạch và theo nguyên tắc thị trường;
 - Đầu tư lớn, dài hạn vào lĩnh vực sản xuất, chế tác và chế tạo;
 - Đầu tư phát triển, đổi mới và chuyển giao công nghệ, đổi mới quản lý, v.v.
- NGUYÊN LÝ LÀ CÁ NHÂN, DOANH NGHIỆP CÓ NĂNG LỰC CẠNH TRANH, TẠO RA GIÁ TRỊ GIA TĂNG Càng nhiều, thì ĐƯỢC HƯỞNG TƯƠNG XỨNG VỀ VẬT CHẤT VÀ TINH THẦN THEO CÁC CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC VÀ GIÁ TRỊ XÃ HỘI**

Đầu tư và đầu tư công: làm gì và đã làm được gì?

- Huy động hợp lý tổng đầu tư xã hội, đồng thời bảo đảm các cân đối lớn : cân đối giữa tiết kiệm và tiêu dùng, cân đối tiết kiệm nội địa và đầu tư, cân đối ngân sách, cân đối cán cân thanh toán, nợ công và nợ nước ngoài.
- Duy trì tỷ trọng hợp lý đầu tư công trong tổng đầu tư xã hội đi đôi với tăng cường huy động vốn đầu tư của các thành phần kinh tế khác và cải thiện hiệu quả đầu tư, nhất là đầu tư công.
- Xác định cụ thể lĩnh vực ưu tiên đầu tư của nhà nước, trước hết, tập trung xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ với một số công trình hiện đại, phát triển nguồn nhân lực và các ngành không thể thiếu cho phát triển kinh tế - xã hội mà tư nhân không đầu tư, hoặc không thể đầu tư; đồng thời, đổi mới cơ chế quản lý đảm bảo các dự án có hiệu quả kinh tế - xã hội cao nhất trong các lĩnh vực ưu tiên đầu tư sẽ được lựa chọn và thực hiện đầu tư một cách có hiệu quả nhất.
- Bốn là, mở rộng phạm vi và cơ hội cho đầu tư tư nhân, nhất là tư nhân trong nước. Đối với các ngành, lĩnh vực mà các nhà đầu tư tư nhân chưa muốn làm, thì khuyến khích họ làm; đối với những ngành mà các nhà đầu tư tư nhân chưa làm được thì tạo điều kiện và hỗ trợ họ làm; đồng thời, đổi mới chế độ khuyến khích, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư để thu hút đầu tư vào phát triển các ngành ưu tiên phát triển và vùng kinh tế động lực.

Tái cơ cấu DNNN và một số nhận xét về đề án?.



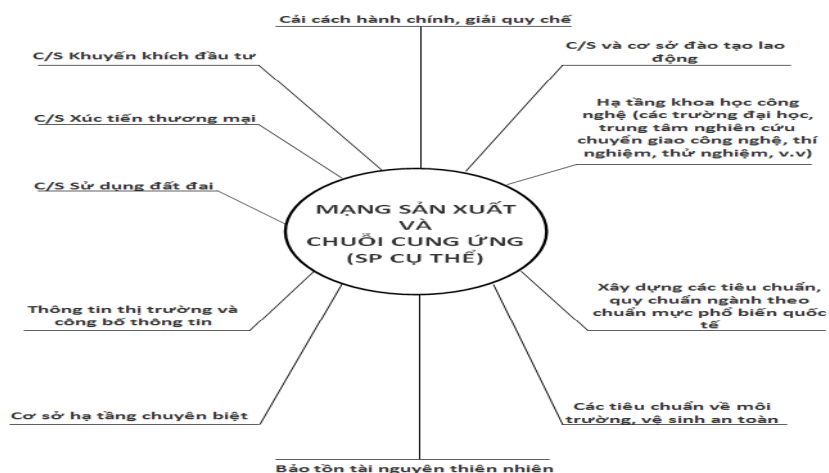
Tái cơ cấu ngân hàng: làm gì và đã làm được gì?

- Đã thông qua đề án;
- Đã phân loại các ngân hàng và xác định được ngân hàng yếu kém; “khoanh lại”.
- Đã xử lý và vượt qua được thời điểm khó khăn nhất về thanh khoản;
- Đã xác định được số nợ xấu của hệ thống ngân hàng?
- Phải làm trước mắt: xử lý nợ xấu, giải thể, giải quyết dứt điểm các ngân hàng yếu kém.
- Tiếp đó, đến các vấn đề trung và dài hạn hơn: sở hữu, quản trị, năng lực, công nghệ và giám sát của nhà nước?/////

Cơ cấu lại ngành, vùng: trọng tâm, lâu dài hơn và rất tranh cãi?

- Về tái cơ cấu ngành:
 - Chuyển mạnh từ gia công sang chế tác, chế tạo;
 - Tăng giá trị gia tăng nội địa;
 - Chuyển dịch sang ngành có trình độ phát triển cao hơn (công nghệ cao hơn, giá trị gia tăng cao hơn);
 - Trong nội bộ ngành, chuỗi sản xuất: chuyển sang các công đoạn sản xuất có năng suất và giá trị gia tăng cao hơn;
 - Một số ngành ưu tiên:
 - Các sản phẩm nông nghiệp lợi thế cạnh tranh;
 - Điện tử, chế biến nông sản, cơ khí, đóng tàu.....
- Cơ cấu vùng kinh tế:
 - Vùng động lực, vùng trọng điểm?
 - Vùng và địa phương trong vùng?
 - Phân cấp TW-Địa phương,
 - Vấn đề có lẽ là thay đổi cách đánh giá, tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động và hiệu lực quản lý của chính quyền địa phương?
- Tự do hóa và thị trường không tự động tạo thành công trọng chuyển dịch, phát triển và nâng cấp cơ cấu kinh tế ngành, phát triển cân bằng hợp lý cơ cấu vùng kinh tế?

Chính sách đồng bộ hỗ trợ chuỗi sản xuất các sản phẩm có lợi thế và ưu tiên phát triển



Phải thay đổi cơ bản hệ thống khuyến khích

Hạn chế loại bỏ khu vực “kinh tế địa tô”

- Chạy theo và lợi dụng các mối quan hệ thân hữu, xin cho để trục lợi; < xin, cho, ngăn cấm, hạn chế, quản trị công, v.v...
- Lợi dụng độc quyền, lạm quyền để trục lợi; < Tập đoàn, Tcty nn, DNNN, chủ trương phát triển DNNN, vai trò DNNN, vai trò nhà nước + thể chế thị trường...
- Đầu tư phục vụ nhóm lợi ích, tầm nhìn và tư duy lợi ích nhiệm kỳ và chia cắt
- Đầu tư mang tính đầu cơ, trục lợi; ngắn hạn và chụp giật;
- Đầu tư bầy đàn, chạy theo các giá trị ảo, “bong bóng thị trường”;

Bảo vệ, khuyến khích và mở rộng khu vực tạo ra lợi nhuận và giá trị gia tăng

- Kỹ năng và trí tuệ;
- Đổi mới và sáng tạo, chấp nhận rủi ro;
- Cạnh tranh bình đẳng, minh bạch và theo nguyên tắc thị trường;
- Đầu tư lớn, dài hạn vào lĩnh vực sản xuất, chế tác và chế tạo;
- Đầu tư phát triển, đổi mới và chuyển giao công nghệ, đổi mới quản lý, v.v.
- NGUYÊN LÝ LÀ CÁ NHÂN, DOANH NGHIỆP CÓ NĂNG LỰC CẠNH TRANH, TẠO RA GIÁ TRỊ GIA TĂNG Càng nhiều, thì ĐƯỢC HƯỞNG TƯỞNG XỨNG VỀ VẬT CHẤT VÀ TINH THẦN THEO CÁC CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC VÀ GIÁ TRỊ XÃ HỘI

Phải đổi mới thể chế và nâng cao chất lượng quản trị quốc gia: giảm regulatory burden (113/142)

- Phải bỏ lối tư duy và làm chính sách theo lối “không quản được, thì cấm và hạn chế”; hoặc tùy tiện, thiếu cơ sở khoa học và thực tiễn, xa lạ với cuộc sống thường ngày của người dân;
- Giảm chi phí tuân thủ, giảm thuế và phí, chứ không phải tăng thêm;
- Phải giảm bớt các quy định, giấy phép và can thiệp hành chính, chứ không phải tăng thêm;
- Giảm độc quyền, thống lĩnh thị trường chứ không phải tiếp tục duy trì hiện trạng hoặc tăng thêm;
- Phải giảm và bỏ các ưu tiên, ưu đãi hay quyền “đặc biệt” đối với tập đoàn, Tcty nhà nước, chứ không phải duy trì hoặc tăng thêm;
- Tăng minh bạch và giám sát, cân bằng các lực lượng thị trường chứ không phải “3 trong 1” hay “4 trong 1”;
- V.v....

Tổ chức thực hiện: (Mượn lời của Bác Tuyền)

- Hoạch định chính sách và chỉ đạo tập trung;
- Hành động đa tuyến

Xin cảm Ơn các anh, chị